TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MANG THÍT
TỈNH VĨNH LONG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 110/2017/QĐST-HNGĐ

Mang Thít, ngày 18 tháng 7 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 110 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 10 tháng 7 năm 2017 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 153/2017/TLST/HNGĐ ngày 12 tháng 6 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: chị Trần Thị Ngọc H, sinh năm 1988.

Địa chỉ: ấp ML, thị trấn PM, huyện PT, tỉnh An Giang.

Bị đơn: anh Bùi Thanh T, sinh năm 1986.

Địa chỉ: ấp N, xã CH, huyện M, tỉnh Vĩnh Long.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Bùi Thanh T phải cấp dưỡng nuôi 03 con chung tên Bùi Ngọc Thanh V1, sinh ngày 12/10/2008, Bùi Ngọc Tuyết L, sinh ngày 21/7/2014 và Bùi Quang V2, sinh ngày 25/5/2016 cùng chị Trần Thị Ngọc H mỗi tháng một cháu là 700.000 đồng (Bảy trăm ngàn đồng). Thời hạn cấp dưỡng kể từ ngày Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung Thanh V1, Tuyết L và Quang V2 đủ 18 (Mười tám) tuổi.

- Về án phí: anh Bùi Thanh T phải chịu 150.000đ (Một trăm năm chục ngàn đồng) án phí dân sự đối với nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

Trường hợp bản án, quyết định, được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu

thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được qui định theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện MT;
- Phòng KTNV&THA - TAT;
- Chi cục THA.DS huyện MT;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN
Đã ký

Huỳnh Thị Linh